

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10044 /CTHN-TTHT  
V/v hướng dẫn về hóa đơn

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt  
(Đ/c: Tầng 5, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm,  
TP Hà Nội - MST: 0100111761-129)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 202/2024/BVF-HĐ ghi ngày 20/03/2024 của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (sau đây gọi tắt là Công ty) vướng mắc về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội quy định giải thích từ ngữ như sau:

“Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chứng khoán là tài sản, bao gồm các loại sau đây:

a) Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ;

...

4. Chứng chỉ quỹ là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn góp của quỹ đầu tư chứng khoán.

...

16. Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư trên thị trường chứng khoán.

...

36. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là hoạt động quản lý trong việc mua, bán, nắm giữ chứng khoán và các tài sản khác của quỹ đầu tư chứng khoán.

37. Quỹ đầu tư chứng khoán là quỹ hình thành từ vốn góp của nhà đầu tư với mục đích thu lợi nhuận từ việc đầu tư vào chứng khoán hoặc vào các tài sản khác, kể cả bất động sản, trong đó nhà đầu tư không có quyền kiểm soát hàng ngày đối với việc ra quyết định đầu tư của quỹ.

38. Quỹ đại chúng là quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng.

39. Quỹ mở là quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng phải được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.

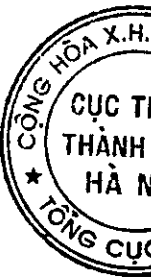
...”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán quy định như sau:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ

...

3. Công ty quản lý quỹ là doanh nghiệp được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán, thực hiện



ng nghiệp vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

...

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

+ Tại khoản 1 Điều 4 quy định như sau:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

+ Tại khoản 4 Điều 9 quy định như sau:

“4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

...

l) Trường hợp cung cấp dịch vụ ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, dịch vụ chuyển tiền qua ví điện tử, dịch vụ ngừng và cấp điện trở lại của đơn vị phân phối điện cho người mua là cá nhân không kinh doanh (hoặc cá nhân kinh doanh) nhưng không có nhu cầu lấy hóa đơn thì cuối ngày hoặc cuối tháng đơn vị thực hiện xuất hóa đơn tổng căn cứ thông tin chi tiết từng giao dịch phát sinh trong ngày, trong tháng tại hệ thống quản lý dữ liệu của đơn vị. Đơn vị cung cấp dịch vụ phải chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung thông tin giao dịch và cung cấp bảng tổng hợp chi tiết dịch vụ cung cấp khi cơ quan chức năng yêu cầu. Trường hợp khách hàng yêu cầu lấy hóa đơn theo từng giao dịch thì đơn vị cung cấp dịch vụ phải lập hóa đơn giao cho khách hàng.

...”

+ Tại Điều 10 quy định nội dung của hóa đơn.

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.

+ Tại khoản 8 Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC) hướng dẫn đối tượng không chịu thuế GTGT.

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

...8. Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán sau đây:

...

c) Kinh doanh chứng khoán bao gồm: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, dịch vụ tổ chức thị trường của sở

*giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán, dịch vụ liên quan đến chứng khoán đăng ký, lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, cho khách hàng vay tiền để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và hoạt động kinh doanh chứng khoán khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán.*

*Hoạt động cung cấp thông tin, tổ chức bán đấu giá cổ phần của các tổ chức phát hành, hỗ trợ kỹ thuật phục vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến của Sở Giao dịch chứng khoán.*

...

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty chứng khoán nhận khoản tiền thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt phù hợp theo quy định của pháp luật thì Công ty chứng khoán phải lập hóa đơn quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Trường hợp Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt nhận được khoản tiền thu từ hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán theo quy định của pháp luật của nhà đầu tư thì Công ty phải lập hóa đơn giao cho nhà đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ chứng khoán, Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Hoạt động kinh doanh chứng khoán theo hướng dẫn tại điểm c khoản 4 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Đối với nội dung vướng mắc liên quan đến hạch toán, kế toán không thuộc thẩm quyền hướng dẫn của cơ quan Thuế, đề nghị Công ty nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và liên hệ với Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán để được hướng dẫn.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế và đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật về thuế và văn bản pháp luật liên quan để thực hiện đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra Kiểm tra số 8 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng TKT 8;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2) (6/3)

